

Ngày 30/09/2025	1,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-13.6%		-36.7%

Q3/25	ROE	#VALUE!	#VALUE!
-------	-----	----------------	---------

Q3/25	DT thuần	83.9	QoQ ▲ 21.0 ▲ 33.4%	YoY ▼ 17.1 ▼ 16.9%
		tỷ VNĐ		

9T 2025	DT thuần	157	YoY ▼ 133 ▼ 45.8%
		tỷ VNĐ	

Q3/25	LN gộp	6.55	QoQ ▲ 3.43 ▲ 110%	YoY ▼ 0.50 ▼ 7.1%
		tỷ VNĐ		

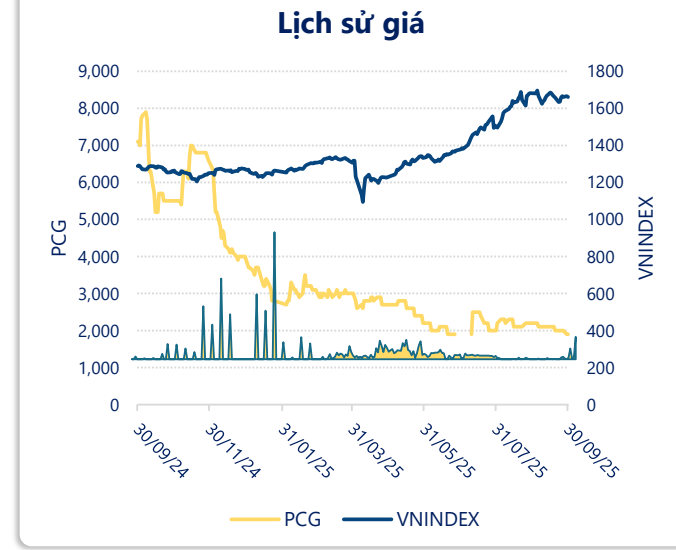
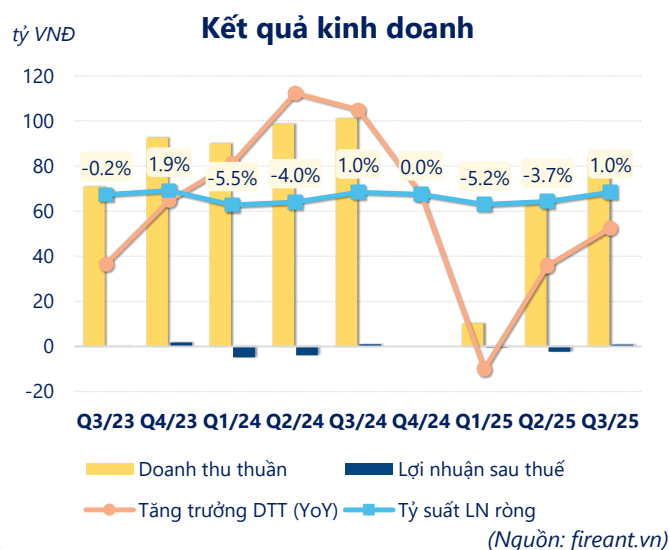
9T 2025	LN gộp	13.7	YoY ▼ 0.90 ▼ 6.0%
		tỷ VNĐ	

Q3/25	LN thuần	1.16	QoQ ▲ 2.65 ▲ 178%	YoY ▲ 0.10 ▲ 9.2%
		tỷ VNĐ		

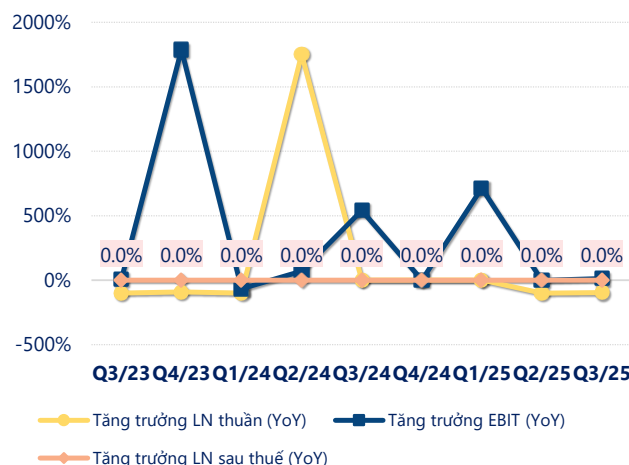
9T 2025	LN thuần	-0.63	YoY ▲ 6.36 ▲ 91.0%
		tỷ VNĐ	

Q3/25	LN sau thuế	0.84	QoQ ▲ 3.15 ▲ 136%	YoY ▼ 0.13 ▼ 13.2%
		tỷ VNĐ		

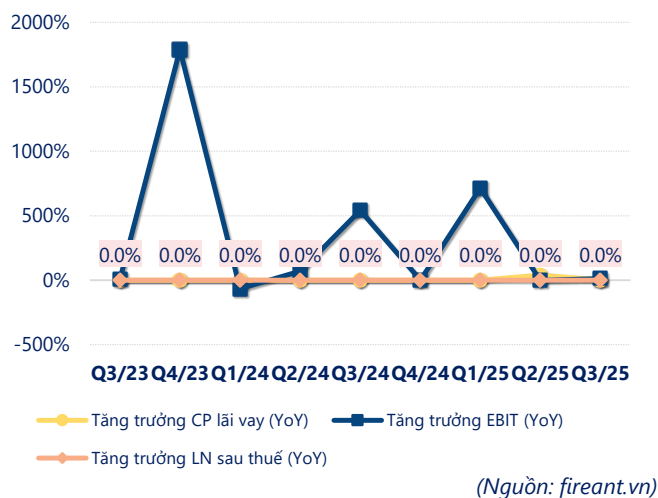
9T 2025	LN sau thuế	-2.01	YoY ▲ 5.84 ▲ 74.4%
		tỷ VNĐ	



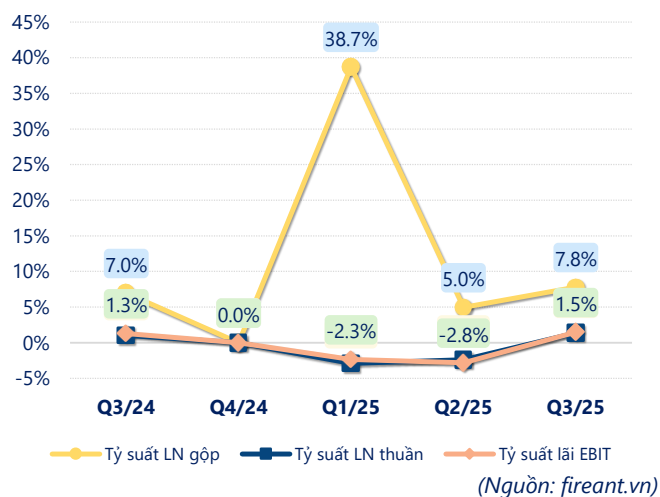
Tăng trưởng lợi nhuận



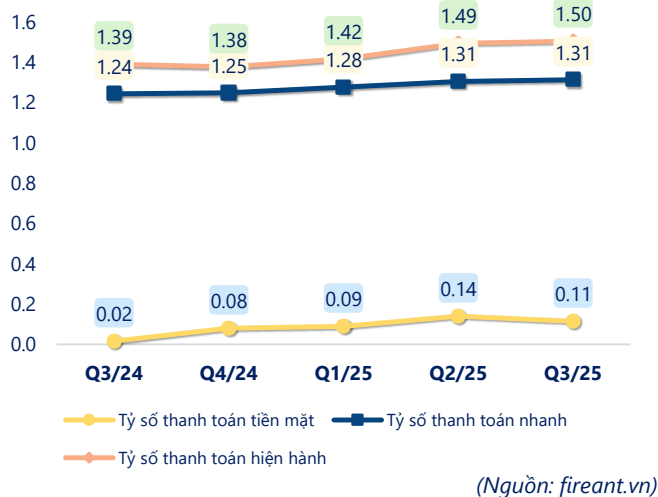
Tăng trưởng chi phí



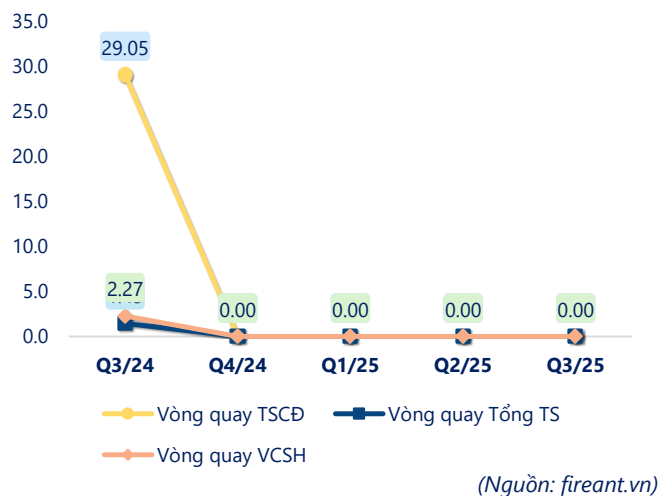
Tỷ suất lợi nhuận



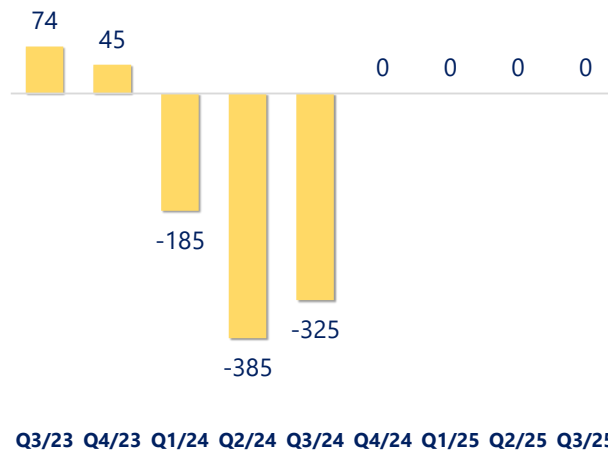
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	83.9	101	-16.9%	157	290	-45.8%
Giá vốn hàng bán	77.4	94.1	-17.8%	144	275	-47.9%
Lợi nhuận gộp	6.55	7.05	-7.1%	13.7	14.6	-6.0%
Doanh thu HĐTC	0.39	1.00	-60.6%	1.21	2.74	-55.8%
Chi phí TC	0.17	0.35	-50.2%	2.24	1.78	25.9%
Chi phí lãi vay	0.40	0.35	14.2%	1.17	1.01	15.7%
LN trong công ty LKLD	-0.38	-0.38	1.2%	-0.71	-0.68	-4.5%
Chi phí bán hàng	1.89	3.25	-41.8%	5.38	9.62	-44.0%
Chi phí QLDN	3.34	3.00	11.4%	7.20	12.2	-41.0%
LN thuần từ HĐKD	1.16	1.06	9.2%	-0.63	-6.99	91.0%
Lợi nhuận khác	-0.32	-0.10	-216%	-1.31	-0.86	-52.1%
LN trước thuế	0.84	0.97	-13.2%	-1.94	-7.85	75.2%
Lợi nhuận sau thuế	0.84	0.97	-13.2%	-2.01	-7.85	74.4%
LNST của CĐ cty mẹ	0.84	0.97	-13.2%	-2.01	-7.85	74.4%

(Nguồn: fireant.vn)

